

# THỰC TRẠNG VIỆC CÁC CHUẨN NGHIỆP VỤ TRONG BIÊN MỤC VÀ XỬ LÝ TÀI LIỆU TẠI CÁC THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG Ở VIỆT NAM

Lê Thị Thúy Hiền\* - Nguyễn Ngọc Nam\*\*

## Tóm tắt

*Bài viết phân tích thực trạng công tác xử lý và biên mục tài liệu tại các thư viện đại học, cao đẳng ở Việt Nam. Từ đó tác giả bài viết đã đưa ra các ý kiến nhận xét và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường việc áp dụng chuẩn hóa trong xử lý tài liệu và biên mục tại các thư viện đại học nhằm tăng cường chia sẻ, trao đổi thông tin trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh hội nhập quốc tế.*

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Biên mục và Xử lý tài liệu là quá trình nghiệp vụ căn bản trong quá trình này, người làm công tác xử lý tài liệu thực hiện việc nghiên cứu và biến đổi các thông tin chính yếu của tài liệu thành các điểm truy cập thông tin nhằm cung cấp thông tin và tri thức cho người đọc và người dùng tin, các thư viện đều phải quan tâm đến công tác xử lý thông tin mà hạt nhân của nó là xử lý tài liệu. Trong những năm vừa qua, thư viện đại học, cao đẳng đã quan tâm đến việc xử lý và tổ chức thông tin và sử dụng với nhiều mục đích khác nhau: tổ chức mục lục, tổ chức kho mỏ, xây dựng cơ sở dữ liệu. Để tạo ra những tiền đề cho tạo điều kiện chia sẻ thông tin trong bối cảnh đẩy mạnh hội nhập quốc tế, hơn bao giờ hết việc chuẩn hóa trong mọi khâu công tác trong đó có xử lý tài liệu có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trên cơ sở điều tra 140 thư viện đại học, cao đẳng ở Việt Nam của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) năm 2015 với nhiều tiêu chí khác nhau, trong phạm vi bài viết này chúng tôi tổng kết quả thu thập được và đề cập đến một số nội dung liên quan đến chuẩn hóa trong biên mục và xử lý tài liệu tại các thư viện đại học, cao đẳng. Bài viết gồm 2 phần:

---

\* \*\* Đại học Văn hóa Hà Nội.

(i) Thực trạng công tác xử lý tài liệu liệu tại các tại các thư viện đại học ở Việt Nam.

(ii) Một số giải pháp nhằm tăng cường việc áp dụng chuẩn hóa trong xử lý tài liệu tại các thư viện đại học

### 1. Thực trạng công tác xử lý tài liệu liệu tại các tại các thư viện đại học ở Việt Nam

Xử lý tài liệu là một hoạt động nghiệp vụ không thể thiếu trong các thư viện và cơ quan thông tin. Hiện nay, trong các thư viện ở Việt Nam thường áp dụng một số hình thức xử lý tài liệu như: phân loại, biên mục mô tả, định chủ đề, định từ khóa, biên mục đọc máy cho các tài liệu. Trên cơ sở kết điều tra tại 140 thư viện đại học, cao đẳng, sau đây được gọi chung là thư viện đại học của Vụ Thư viện, Bộ VH-TT-DL có thể thấy rõ thực trạng công tác biên mục, Phân loại tài liệu, định chủ đề, định từ khóa.

Trong công tác biên mục mô tả, phân loại tài liệu, định chủ đề và định từ khóa tài liệu, để đảm bảo tính chính xác đòi hỏi các thư viện phải áp dụng các chuẩn nghiệp vụ. Chuẩn nghiệp vụ, hiểu một cách khái quát, là những tiêu chuẩn được nghiên cứu, lựa chọn và sử dụng cho cán bộ xử lý dựa vào đó mà đối chiếu, so sánh để thực hiện các công đoạn của nghiệp vụ thư viện nhằm thu được những sản phẩm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của người sử dụng. Trong xử lý tài liệu, các chuẩn nghiệp vụ được tính đến bao gồm: các quy tắc biên mục, các bảng phân loại, các thesaurus, từ điển từ khóa, bảng đề mục chủ đề.

Từ kết quả điều tra, chúng tôi được biết: trong các thư viện đại học, 2, quy tắc biên mục được áp dụng phổ biến trong công tác biên mục mô tả là: Quy tắc Mô tả tài liệu theo Tiêu chuẩn Quốc tế (ISBD), Quy tắc Biên mục Anh - Mỹ (AACR2). Kết quả cụ thể như sau được tổng hợp trong bảng 1.

**Bảng 1:** Thực trạng áp dụng chuẩn biên mục hiện tại các thư viện đại học

Quy tắc mô tả	Số TV áp dụng	Tỷ lệ %	Xếp thứ tự
ISBD	71	50	1
AACR2	67	47	2
Loại khác	5	3	3

[Nguồn: Kết quả điều tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2015]

Trong công tác phân loại, Khung phân loại DDC được sử dụng rộng rãi nhất, tiếp đó là Bảng phân loại dùng cho các thư viện khoa học tổng hợp. Các

Bảng phân loại UDC, BBK, Bảng phân loại dùng cho các thư viện trường phổ thông cũng đang được sử dụng nhưng với số lượng rất hạn chế. Một số thư viện do tính đặc thù không sử dụng các bảng phân loại kể trên mà sử dụng bảng phân loại chuyên ngành. Chẳng hạn như các thư viện đại học y được sử dụng bảng phân loại y khoa...

**Bảng 2:** Thực trạng áp dụng khung phân loại tại thư viện đại học

Khung/ Bảng phân loại	Số TV áp dụng	Tỷ lệ %	Xếp thứ tự
DDC	102	72	1
BBK	11	7	3
UDC	3	2	6
19 lớp	18	12	2
Khung khác	7	5	3
Không tiến hành phân loại	4	2	5

[Nguồn: Kết quả điều tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2015]

Trong công tác định chủ đề tài liệu, có 25% thư viện áp dụng Bảng Tiêu đề chủ đề của Thư viện Quốc hội Mỹ (LCSH)

**Bảng 3:** Thực trạng áp dụng bảng tiêu đề chủ đề tại thư viện đại học

Công cụ	Số thư viện áp dụng	Tỷ lệ %	Xếp thứ tự
Tiêu đề chủ đề TVQH Mỹ	35	25	1
Do Thư viện tự xây dựng	32	22	3
Loại tiêu đề chủ đề khác	4	2	4
Chưa tiến hành định chủ đề	36	25	1
Không cung cấp thông tin	33		

Trong số các thư viện đại học thực hiện định từ khóa, Bộ từ khóa của Thư viện Quốc gia Việt Nam được áp dụng nhiều nhất (chiếm 43%). Định từ khóa tự do theo những quy định riêng của thư viện vẫn chiếm tỉ lệ cao (32%). Các bộ từ khóa khác có được sử dụng nhưng với tỉ lệ thấp, cụ thể được thể hiện trong bảng 4:

Bảng 4 : Thực trạng áp dụng các bộ từ khóa tại thư viện đại học

Công cụ	Số TV áp dụng	Tỷ lệ %	Xếp thứ tự
Bộ từ khóa của TVQG	61	43	1
Viện KHXH	9	6	4
Từ điển KHCN	9	6	4
Do thư viện tự quy ước	45	32	2
Không tiến hành định từ khóa	21	15	3

[Nguồn: Kết quả điều tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2015]

Trong công tác biên mục đọc máy, một số khẩu mẫu đã được áp dụng, trong đó MARC 21 được áp dụng rộng rãi nhất. Kết quả điều tra được tổng hợp trong bảng 5.

Bảng 5: Thực trạng áp dụng các khổ mẫu biên mục tại thư viện đại học

Chuẩn biên mục tài liệu	Số TV áp dụng	Tỷ lệ %	Xếp thứ tự
MARC 21	96	68	1
Dublin Core	21	15	2
Tự biên soạn	13	9	3
Chưa biên mục đọc máy	21	15	2

[Nguồn: Kết quả điều tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2015]

## II. Các giải pháp nhằm tăng cường việc áp dụng chuẩn hóa trong biên mục và xử lý tài liệu tại các thư viện đại học ở Việt Nam

Từ kết quả nghiên cứu và khảo sát thực tế, kết hợp với những kinh nghiệm học hỏi từ các thư viện ở nước ngoài, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp sau:

- Hoàn thiện và xây dựng thêm các chuẩn nghiệp vụ

Đây là một trong những giải pháp quan trọng của việc chuẩn hoá. Không thể có được các kết quả xử lý tài liệu chuẩn nếu thiếu các công cụ chuẩn và có những hướng dẫn cụ thể trong việc áp dụng các tiêu.

Các công cụ chuẩn cần hướng tới xây dựng và hoàn thiện để thực thi việc chuẩn hoá bao gồm:

- Quy tắc biên mục Anh Mỹ AACR2, chuẩn mô tả thư mục theo tiêu chuẩn quốc tế ISBD đầy đủ cho biên mục mô tả tài liệu.

- Đối với thư viện các trường phổ thông, nếu tiếp tục sử dụng bảng phân loại dùng cho trường phổ thông cần bổ sung, cập nhật và hiệu chỉnh bảng phân loại này. Tối ưu nhất, các thư viện trường phổ thông cũng nên chuyển sang sử dụng DDC rút gọn.

- Các bộ từ khoá và từ điển từ khoá dùng cho việc định từ khoá tài liệu cần phải được tích hợp và có các quy định về chính tả và cách diễn thuật ngữ thống nhất để từng bước chuẩn bị cho việc xây dựng các từ điển từ mô tả (thesaurus) thống nhất trong tương lai.

- Các bảng đề mục chủ đề cũng cần được biên soạn để sớm khắc phục tình trạng định chủ đề tự do như hiện nay. Khác với việc biên soạn các bảng phân loại hay quy tắc biên mục, vì thế, việc biên soạn các bảng đề mục chủ đề không thể đơn thuần dựa trên cơ sở dịch các bảng đề mục chủ đề của nước ngoài.

• *Các cơ quan quản lý nhà nước cần có định hướng và kiểm tra các thư viện trong việc áp dụng các tiêu chuẩn về biên mục và xử lý tài liệu.*

Sau khi Công văn số 1597/ BVHTT Về việc áp dụng chuẩn nghiệp vụ trong các thư viện Việt Nam ngày 7 tháng 5 năm 2007 của Bộ Văn hoá - Thông tin được ban hành, hầu hết các thư viện công cộng và nhiều thư viện đại học đã có sự chuyển đổi sang sử dụng Khung phân loại Thập phân Dewey, hầu hết các thư viện có áp dụng tự động hóa trong công tác biên mục đã triển khai áp dụng khổ mẫu biên mục đọc máy MARC 21. Tính định hướng của các văn bản quy phạm pháp luật rất cao.

Bên cạnh việc ban hành các văn bản pháp quy, công tác tiêu chuẩn hoá cũng cần được quan tâm hơn. Thực tế cho thấy các Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) hiện hành về công tác xử lý tài liệu còn thiếu và tồn tại nhiều bất cập do không được soát xét và hiệu chỉnh thường xuyên. Để có được các TCVN đáp ứng được các yêu cầu của thực tế, Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn Việt Nam TC46 thông tin và tư liệu cần thường xuyên soát xét, chỉnh sửa các tiêu chuẩn hiện hành và xây dựng thêm các tiêu chuẩn Việt Nam mới liên quan đến công tác xử lý tài liệu.

• *Thiết lập trung tâm biên mục tập trung, tiến hành biên mục tại nguồn (biên mục trong xuất bản phẩm)*

Đây là giải pháp hỗ trợ đồng thời là một yếu tố quan trọng đảm bảo cho việc chuẩn hoá trong công tác biên mục và xử lý tài liệu. Với hình thức biên mục này, các thư viện khi bổ sung sách vào thư viện có thể tận dụng ngay các kết quả biên mục đã được xử lý. Ở Việt Nam, Thư viện Quốc gia đã tiến hành biên mục tập trung và biên mục trong ấn phẩm. Việc biên mục tập trung đã được thực hiện từ những năm 1960, tuy nhiên biên mục tập trung của Việt Nam chưa phát huy tác dụng vì nhiều lý do khác nhau. Việc biên mục tại nguồn (biên mục trong ấn phẩm) cũng đã bắt đầu được triển khai tại Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện KHTH tp. Hồ Chí Minh. Nhiều nhà xuất bản đã tích cực phối hợp với Thư viện Quốc gia Việt Nam và Thư viện KHTH tp. Hồ Chí Minh để thực hiện biên mục trong ấn phẩm. Tuy nhiên, công cụ để thực hiện để biên mục trong ấn phẩm còn chưa thực sự đảm bảo. Thư viện Quốc gia Việt Nam sử dụng Khung phân loại thập phân Dewey, về định từ khóa, sử dụng Bộ từ khóa của Thư viện Quốc gia Việt Nam. Bộ từ khóa này còn tồn tại nhiều bất cập và chưa có khả năng bao quát hết vốn từ vựng cần phải sử dụng để mô tả nội dung tài liệu. Thư viện KHTH TP. Hồ Chí Minh sử dụng DDC và Bộ tiêu đề chủ đề do thư viện biên soạn dựa trên LCSH. Việc hiển thị các yếu tố mô tả thư mục cũng có sự khác biệt: Thư viện KHTH TP. Hồ Chí Minh theo AACR 2, Thư viện quốc gia theo ISBD. Trước thực tế đó, ở Việt Nam cần sớm hình thành các trung tâm biên mục tại nguồn và biên mục tập trung theo đúng nghĩa của nó. Mặc dù là giải pháp hỗ trợ, nhưng có thể xem xét biên mục tại nguồn và biên mục tập trung là các giải pháp tối ưu vì nếu thực hiện được điều này không những giúp cho việc chuẩn hoá trong các thư viện có thể được thực thi mà còn tiết kiệm công sức và thời gian cho người làm công tác xử lý tài liệu và biên mục.

• *Nâng cao trình độ và nhận thức cho người quản lý thư viện và người làm công tác biên mục, xử lý tài liệu.*

Trên thực tế, yếu tố con người luôn là một yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả và chất lượng của bất cứ hoạt động nào trong xã hội. Công tác biên mục và xử lý tài liệu chỉ có thể chuẩn xác khi những người quản lý thư viện và những người trực tiếp tham gia vào quá trình xử lý tài liệu có nhận thức đầy đủ và thực sự quan tâm đến việc chuẩn hoá trong công tác xử lý tài liệu.

Để nâng cao trình độ cho người làm công tác biên mục, xử lý tài liệu, có hai vấn đề cần quan tâm:

Một là đổi mới các chương trình và phương thức đào tạo ngành thư viện thông tin, chú trọng nội dung của các môn học liên quan đến biên mục và xử lý tài liệu. Nội dung của các chương trình đào tạo phải không ngừng được cập nhật. Việc giảng dạy học tập các môn này phải chú trọng đến thực hành.

Hai là: Đối với những cán bộ tốt nghiệp lâu năm, cần tiến hành đào tạo tiếp tục để giúp họ cập nhật kiến thức, chú trọng trang bị kỹ năng biên mục và xử lý tài liệu với các chuẩn nghiệp vụ mới.

## **KẾT LUẬN**

Chuẩn hoá trong biên mục và công tác xử lý tài liệu có một ý nghĩa hết sức quan trọng, điều này sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của các sản phẩm và dịch vụ khác trong thư viện: tạo lập mục lục, cơ sở dữ liệu, phục vụ tra cứu. Các thư viện đại học, cao đẳng cần chú trọng hơn nữa đến việc thực hiện việc chuẩn hóa trong công tác biên mục và xử lý tài liệu. Để đảm bảo chuẩn hóa và tiết kiệm thời gian công sức cho người làm công tác biên mục và xử lý tài liệu, việc thành lập trung tâm biên mục tập trung vừa là giải pháp vừa là yêu cầu cấp bách đặt ra.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Tổng hợp kết quả điều tra.- H.: 2015